

Bản án số 71/2021/ HS-ST
Ngày: 01/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Kim Phụng

Bà Đồng Thị Thanh Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Tiến H**; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1983 tại thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Nơi cư trú: Phố Đ, phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V nam; con ông: Trần Huy N1 và con bà Nguyễn Thị X; có vợ Vũ Thị H và 02 con; Tiền án: Bản án số 160/HSST ngày 28/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 17 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ra trại ngày 22/11/2018; tiền sự: không.

Lịch sử bản thân:

- Bản án số 123/HSST ngày 21/11/2003 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”;

- Bản án số 84/HSST ngày 25/8/2006 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Đánh bạc”;

- Bản án số 58/HSST ngày 13/6/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 07 năm tù giam về tội “Cướp tài sản”;
- Ngày 04/9/2016, Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi “Tàng trữ các loại vũ khí thô sơ nhằm mục đích cố ý gây thương tích”;
- Ngày 28/02/2017, Công an huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xử phạt 3.000.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”;
- Ngày 17/04/2017, Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 3.000.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”.

Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 20/01/2021, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

2. Họ và tên: **Phạm Văn T**; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1991 tại thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: đường Nguyễn C, phố B, phường N2, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp; Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V nam; con ông: Phạm Văn T2 và con bà Bùi Thị T3; có vợ: Hoàng Thị H và 03 con; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 28/11/2019, Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 3.000.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”.

- Ngày 21/11/2019, Công an huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt 200.000 đồng về hành vi Đánh bạc.

Lịch sử bản thân:

- Ngày 01/10/2015, Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc;

Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 20/01/2021, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Việt T1**; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1990 tại thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: phố B, phường N2, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp; Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V nam; con ông: Nguyễn Văn T3 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Ng; chưa có vợ con; Tiền án: Bản án số 44/2020/HSST ngày 29/04/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Đã chấp hành xong và chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không

Lịch sử bản thân: Ngày 16/08/2017, Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Ném gạch đất đá vào tài sản của người khác”

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/01/2021 cho đến nay. Có mặt.

4. Họ và tên: **Trần Văn V**; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1988 tại tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: phố N4, phường Ninh S, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp; Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Trần Văn Ph và con bà Lê Thị H1; có vợ Vũ Thị Q và 02 con; Tiền án, tiền sự: không.

Lịch sử bản thân:

- Ngày 22/02/2012, Công an phường N3, thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”

- Ngày 28/02/2017, Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt 500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/01/2021 cho đến nay. Có mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Anh Đỗ Ngọc Đ, sinh năm 1991; địa chỉ: Phố Phúc Kh, phường Ninh S, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Anh Hoàng V A, sinh năm 1995; địa chỉ: Phố Gh, phường Y1, thành phố T5, tỉnh Ninh Bình.

- Chị Ngô Thị T6, sinh năm 1983; địa chỉ:, đường Phạm Thận D, phố Trung S1, phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Anh Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1987; địa chỉ:, đường C, phố Thượng L, phường Ninh S, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

**Người làm chứng:*

- Anh Phạm Tuấn A1, sinh năm 1994;

- Chị Phạm Thị M, sinh năm 1973;

- Anh Đồng Xuân T7, sinh năm 1994;

- Anh Phạm Văn B1, sinh năm 1982;

- Anh Ngô Văn N7, sinh năm 1996;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Tiên H, Phạm Văn T, Nguyễn V T1, Trần Văn V là bạn bè quen biết với nhau từ trước. Khoảng 17 giờ ngày 09/11/2020, H, T, T1, V và Đỗ Ngọc Đ sinh năm 1991, trú tại phố Phúc Kh, phường Ninh S, thành phố N cùng nhau đi uống bia tại phố Trung S, phường B, thành phố N. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, V rủ cả nhóm đi hát tại quán Karaoke K- Club thuộc phố Trung S, phường B, thành phố N. Khi đến quán hát, T đứng trước quầy lễ tân gặp anh Phạm Tuấn A sinh năm 1994, trú tại thôn V, xã Ninh Ph, thành phố N là quản lý quán hát để thuê phòng hát và bảo Tuấn A gọi thêm mấy nhân viên nữ lên hát cùng, còn H, T1, V đứng trước quầy lễ tân, Đ nằm trên ghế ngoài sảnh. Thấy nhóm H, T có biểu hiện say nên Tuấn A trả lời “Hết nhân viên rồi”. Lúc này Hoàng V A1 sinh năm 1995, trú tại phố Gh, phường Y1, thành phố T7 là bạn của chị Ngô Thị T6 sinh năm 1983, trú tại phố Trung S, phường B, thành phố N là chủ quán Karaoke K - Club vừa giải quyết công việc cá nhân tại tầng 1 quán Karaoke đi ra đứng ở quầy lễ tân cạnh Tuấn A1 thì H đứng trước quầy nói “A, quán này gọi bảo kê” rồi đi ra sau V A dùng 02 tay tóm tóc, đâm liên tiếp vào đầu V A, thấy vậy T đứng ngoài quầy dùng tay phải tát 02 cái vào đầu V A, T1 vào trong quầy cùng H tiếp tục tóm tóc ghì đầu V Anh lôi ra giữa phòng tầng 1 rồi dùng chân phải đá liên tiếp 02 cái vào vùng mặt, T dùng cùi trỏ đánh 02 cái vào lưng V A. Bị nhóm H dồn đánh nên V A rút từ trong người ra con dao bấm mang theo từ trước với mục đích để phòng thân khua trúng tay phải của T1 và tay phải của T. Thấy V Anh rút dao đâm về phía nhóm mình thì V dùng chân phải đá 02 phát vào tay V A rồi cả nhóm ghì V Anh vào sát quầy tiếp tục dùng tay chân đánh vào người V A. T cầm 01 ghế nhựa màu đỏ đập vào đầu V A rồi cả nhóm lao vào giằng con dao khỏi tay V A nhét xuống gầm ghế gần đó. Lúc này H nhìn thấy trên bàn lễ tân có chiếc ấm chuyên để pha chè bằng sứ màu trắng liền cầm trên tay phải vung lên đập vào đầu V A, T thấy trên mặt quầy lễ tân có chồng đĩa gốm sứ liền cầm giơ lên định đánh V A nhưng thấy nhóm của mình đang ôm ghì che mắt V A không đập được nên T cầm chồng đĩa ném xuống sàn nhà. Lúc này V A bị dồn nằm lại góc quầy bị cả nhóm tiếp tục dùng tay chân đánh và đập vào người. Trong quá trình đánh V Anh, cả nhóm H, T, T1, V liên tục hò hét chửi bới. Bực tức vì bị V A dùng dao đâm lại nên H kéo V A ngồi ra ghế trong phòng khách tầng 1 hỏi “Mày là em ai mà dám đâm anh em tao” nhưng V A không trả lời. H và T tiếp tục chửi bới và nói “Đi ra ngoài nói chuyện

với tao”, lúc này V A nói “Em xin các anh tha cho em” nhưng H và T vẫn yêu cầu đi ra ngoài. T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, không xác định biển kiểm soát rồi H yêu cầu V A lên xe ngồi giữa còn H ngồi phía sau cùng. T điều khiển xe mô tô đi về hướng chợ Th, phường Ninh S, thành phố N, khi đi đến khu vực nghĩa trang Đồng C1 thuộc phường Ninh S, thành phố N thì dừng xe và cả 3 xuống xe. Tại đây, T dùng chân đạp 02 cái vào lưng V Anh và nói “Tao hỏi mày em ai, mày không trả lời à”, V Anh nói “Em xin các anh”, rồi H yêu cầu V A lên xe để chở về thành phố T6 xem anh em xã hội của V A là ai để nói chuyện về việc V A cầm dao đâm nhóm H. Khi lên xe H lấy đoạn dây rút quần của mình quàng vào cổ V Anh rồi dùng 2 tay giữ 2 đầu dây để V A không chạy được. Sau đó T điều khiển xe chở H và V A đi ra khu vực đường Tr đến gần quán Karaoke Hồng H3, thuộc phường Ninh Ph thì dừng xe lại, T nhặt 01 cành cây bên đường lên quát “Điện về cho anh mày xem mày là em của ai mà đâm bọn tao” thì V A vùng bỏ chạy vào quán karaoke Hồng H3, T cầm theo đoạn cây cùng H đuổi theo vào trong quán Karaoke Hồng Hải thì cả ba bị chủ quán là Phạm Văn Bắc sinh năm 1982, trú tại phố Phúc Lai, phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình đuổi ra ngoài và bảo “Thôi đừng đánh nó nữa”, H nói “Vâng em không đánh nó nữa đâu em chở nó về nhà” rồi T vắt cành cây vào góc cây trước cửa quán không đánh V A nữa. Sau đó, T và H tiếp tục chở V A theo đường Trần Nhân Tông về hướng ngã tư Big C được khoảng 01 km thì gặp Đồng Xuân T6 sinh năm 1994, trú tại thôn Q, xã Ninh M, Hoa L là bạn của H đi xe ô tô đến nói “Các anh ơi để em đưa nó đi viện” thì H và T đồng ý. Sau đó Thu đưa V A vào viện Đa khoa Ninh Bình cấp cứu còn T chở H đến gần quán karaoke Hồng H3 để H bắt xe khách đi K sau đó T đi về nhà rồi bắt xe khách đi Hà Nội.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình tiến hành khám nghiệm hiện trường tại quán Karaoke K - Club thu giữ vật chứng liên quan gồm: 01 ghế nhựa đỏ hiệu “SONGLONG”, bị gãy phần tựa lưng bên phải; 01 con dao bấm hiệu “Strainlese” dài 24cm, phần cán dài 13,5cm, lưỡi dao dài 10,5cm, lưỡi dao bản rộng 2,5cm; các mảnh vỡ của âm chuyên và đĩa bằng sứ trắng.

Quá trình điều tra xác định thương tích cụ thể của Hoàng V A: vùng đầu bị sưng nề vùng cằm, 01 vết thương vùng đầu khoảng 04cm, sắc gọn, 01 vết thương khoảng 05cm đã cầm máu; vùng lưng có vết thương khoảng 0,5cm rỉ máu; vết thương ngón 3 bàn tay trái đã cầm máu.

Ngày 07/12/2020, Hoàng V A có đơn đề nghị giám định tỷ lệ thương tích và đề nghị xử lý hình sự đối với nhóm của Trần Tiến H về hành vi cố ý gây thương tích. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình tiến hành trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do những thương tích đã gây ra đối với Hoàng V Anh. Tại Bản kết luận giám định số 075/2020/ThT - GĐPY ngày 26/12/2020 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Ninh Bình, kết luận: **1.** Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương cằm đầu; Sẹo vết thương lưng phải; Sẹo vết thương mu ngón III/ tay trái; Vết thay đổi sắc tố da lưng phải: Không có căn cứ xếp tỷ lệ. **2.** Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04%. **3.** Cơ chế hình thành thương tích là tổn thương do vật cứng có cạnh trực tiếp gây nên. Ngày 14/01/2021, Hoàng V A có đơn đề nghị xin rút đơn xử lý hình sự đối với nhóm của Trần Tiến H đã gây thương tích cho mình. Vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình không xem xét xử lý hình sự đối với Trần Tiến H, Phạm Văn T, Trần Văn V, Nguyễn V T1 về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 04/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Trần Tiến H, Phạm Văn T, Nguyễn V T1, Trần Văn V ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Gây rối trật tự công cộng”

- Theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Tiến H, Phạm Văn T.

- Theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn V T1, Trần Văn V.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Trần Tiến H, Phạm Văn T, Nguyễn V T1, Trần Văn V và đề nghị: Tuyên bố các bị cáo Trần Tiến H, Phạm Văn T, Nguyễn V T1, Trần Văn V phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Trần Tiến H từ **27 (Hai mươi bảy) tháng tù đến 30 (Ba mươi) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20/01/2021.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Phạm Văn T từ **25 (Hai mươi lăm) tháng tù đến 27 (Hai mươi bảy) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20/01/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn V T1 từ **06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Trần Văn V từ **04 (Bốn) tháng tù đến 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**, thời gian thử thách từ 08 - 12 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Trần Văn V cho UBND phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tịch thu tiêu hủy: 01 ghế nhựa đỏ hiệu “SONGLONG”, bị gãy phần tựa lưng bên phải; 01 con dao bấm hiệu “Strainlese” dài 24cm, phần cán dài 13,5cm, lưỡi dao dài 10,5cm, lưỡi dao bản rộng 2,5cm; các mảnh vỡ của ấm chuyên và đĩa bằng sứ trắng thu giữ tại hiện trường là công cụ phương tiện phạm tội của các bị cáo.

Các bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án, không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên về hành vi gây rối trật tự công cộng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Trong quá trình điều tra, các bị cáo Trần Tiến H, Phạm Văn T, Nguyễn V T1, Trần Văn V là người có đầy đủ năng lực hành vi,

đã cùng nhau thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng, phá phách gây mất trật tự trị an, náo loạn khu dân cư. Xuất phát nguyên nhân nhỏ nhất mà các bị cáo đã thực hiện: Khoảng 19 giờ ngày 09/11/2020, tại quán Karaoke K- Club tại phố Trung S, phường B, thành phố N là địa điểm kinh doanh đang trong giờ hoạt động. Bị cáo Trần Tiến H có hành vi hò hét, chửi bới, sử dụng âm chuyên bằng sù, bị cáo Phạm Văn T sử dụng ghế nhựa, bị cáo Nguyễn V T1 và bị cáo Trần Văn V sử dụng tay chân đánh anh Hoàng V A, sau đó bị cáo Trần Tiến H và bị cáo Phạm Văn T sử dụng xe mô tô đưa anh V A ra nghĩa trang Đồng C1 và khu vực quán Karaoke Hồng H3 để đánh. Hành vi chửi bới, đánh nhau tại địa điểm kinh doanh đang trong giờ hoạt động, sau đó đưa người ra khu vực bên ngoài tiếp tục có hành vi đánh chửi của các bị cáo gây náo loạn tại khu vực, làm đình trệ hoạt động kinh doanh của cơ sở kinh doanh, làm hoang mang, lo sợ cho người dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn

Như vậy, các bị cáo thực hiện hành vi chửi bới, đánh đấm, phá phách, gây náo động nơi công cộng, mất trật tự trị an cả khu dân cư gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn phường và gây hoang mang trong quần chúng nhân dân đang sinh sống quanh khu vực và làm ảnh hưởng đến việc kinh doanh của quán.

Từ những hành vi và chứng cứ nêu trên đã đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Trần Tiến H, Phạm Văn T, Nguyễn V T1, Trần Văn V đã phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Do các bị cáo Nguyễn V T1, Trần Văn V đã dùng tay chân đấm đá và hò hét đánh Hoàng V Anh tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Tiến H và bị cáo Phạm Văn T đã sử dụng hung khí là âm chuyên và ghế nhựa để phạm tội nên thuộc trường hợp “*Dùng vũ khí, hung khí*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Nên cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình truy tố là có căn cứ đúng pháp luật.

Điều 318. Tội gây rối trật tự công cộng

1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an t xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

.....

b, Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách;

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy, chỉ vì các bị cáo say rượu không làm chủ được bản thân mà các bị cáo H, bị cáo T đã dùng ám chuyên; ghế nhựa, đe uy hiếp và bị cáo T1, bị cáo V dùng chân tay trực tiếp tấn công đối phương, các bị cáo đã sử dụng hung khí dễ gây nguy hại đến sức khỏe cho người khác, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến an t công cộng, làm mất an ninh trật tự, an t xã hội, đến các quy tắc sinh hoạt ở nơi công cộng vì phạm nếp sống văn minh, quy tắc ứng xử trong cuộc sống, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của người dân, gây hoang mang lo sợ cho nhân dân nơi xảy ra tội phạm. Hành vi của các bị cáo đã được thể hiện bằng lời khai của các bị cáo, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa liên quan đến vụ án; người làm chứng, các tài liệu chứng cứ khác tại cơ quan điều tra, do đó phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo và giáo dục chung cho xã hội. Các bị cáo là người trưởng thành, đã có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhưng do bản chất nóng nảy, không kiềm chế bản thân nên đã thực hiện hành vi phạm pháp luật.

Xét vai trò của các bị cáo thì thấy: Vụ án có nhiều bị cáo tham gia nhưng cũng chỉ là bột phát, bị kích động lẫn nhau không có tổ chức sắp xếp phân công cụ thể nên chỉ là đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, không có sự chuẩn bị từ trước song hành vi của các bị cáo tham gia đều rất tích cực. Vì vậy căn cứ vào từng hành vi, mức độ tham gia của các bị cáo, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng mức hình phạt tương xứng với từng hành vi của các bị cáo.

Đối với hành vi của bị cáo Trần Tiến H: Bị cáo H là người khởi sự và là nguyên nhân gây ra vụ án ngày 09/11/2020 khi bị cáo H vào trong quán thấy anh Hoàng V Anh đang đứng quầy lễ tân, đã đi đến gây gổ cùng nhóm bạn của mình dùng tay chân và ám chuyên bằng sứ đập vào đầu người anh V Anh, quá trình đánh anh V Anh bị cáo H liên tục chửi bới, hò hét gây mất trật tự công cộng nên bị cáo Trần Tiến H được xếp vai trò đầu trong vụ án.

Đối với hành vi của bị cáo Phạm Văn T: Sau khi thấy bị cáo H đánh anh Hoàng V A thì bị cáo T đã không can ngăn mà cùng lao vào dùng tay chân, ghế nhựa đánh vào người, đầu anh V Anh và lấy chõng đĩa của quán mục đích dùng đánh anh Hoàng V A nhưng sợ đánh vào nhóm người của mình nên đã không đánh được. Bị cáo T đã

ném chồng đĩa xuống nền nhà làm đĩa vỡ bắn tung tóe, quá trình đánh anh V A bị cáo T liên tục chửi bới, hò hét gây rối trật tự công cộng nên bị cáo Toàn được xếp vai trò thứ hai sau vai trò của bị cáo H.

Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn V T1 và bị cáo Trần Văn V: hai bị cáo này sau khi nhìn thấy bị cáo H đánh anh Hoàng V Anh cả hai bị cáo đã không can ngăn để tránh xô sát mà lại cùng lao vào đánh anh Hoàng V A cùng với bị cáo H và bị cáo T. Hai bị cáo đã chửi bới, hò hét gây rối trật tự công cộng. nên các bị cáo T1 và V được xếp vai trò sau vai trò của hai bị cáo H và bị cáo T. Bị cáo T1 và bị cáo V xếp vai trò ngang bằng nhau trong vụ án.

[4] Nhân thân của các bị cáo:

- Đối với Bị cáo Trần Tiến H: đã có 03 tiền sự về hành vi “Xâm phạm sức khỏe của người khác” và 03 tiền án về tội “Cố ý gây thương tích, đánh bạc, cướp tài sản”. đã chấp hành xong và xóa án tích.

Bản án số 123/HSST ngày 21/11/2003 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”;

Bản án số 84/HSST ngày 25/8/2006 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Đánh bạc”;

Bản án số 58/HSST ngày 13/6/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 07 năm tù giam về tội “Cướp tài sản”;

Ngày 04/9/2016, Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi “Tàng trữ các loại vũ khí thô sơ nhằm mục đích cố ý gây thương tích”;

Ngày 28/02/2017, Công an huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xử phạt 3.000.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”;

Ngày 17/04/2017, Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 3.000.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”.

- Đối với bị cáo Phạm văn T: có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc đã được coi chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và 01 tiền sự về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác, 01 tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được coi chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Ngày 01/10/2015, Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc; (đã chấp hành)

Ngày 21/11/2019, Công an huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt 200.000 đồng về hành vi Đánh bạc; (đã chấp hành)

Ngày 28/11/2019, Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 3.000.000 đồng về hành vi Xâm phạm đến sức khỏe của người khác; (đã chấp hành)

- Đối với bị cáo Nguyễn V T1: 01 tiền sự đã được coi chưa bị xử phạt vi phạm hành chính: Ngày 16/08/2017, Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Ném gạch đất đá vào tài sản của người khác”

- Đối với bị cáo Trần Văn V; có 02 tiền sự đã được coi chưa bị xử phạt vi phạm hành chính: Ngày 22/02/2012, Công an phường Ninh S, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”

Ngày 28/02/2017, Công an huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xử phạt 500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra các bị cáo Trần Tiến H; Phạm Văn T; Nguyễn V T1, Trần Văn V đã bồi thường thiệt hại cho anh Hoàng V Anh số tiền 20.000.000 đồng anh Hoàng V anh đã nhận đủ số tiền, không có ý kiến gì thêm. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo H, T, T1 V có thái độ khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình, do đó áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đối với bị cáo T1 tại phiên tòa các bị cáo đã xuất trình đơn trình bày có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo V lần phạm tội này là bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo gia đình hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, con bị cáo được hưởng chế độ chính sách đối với trẻ khuyết tật phải có người chăm sóc; do đó áp dụng thêm điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo V để khi quyết định hình phạt có thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Phạm Văn T, Trần Văn V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Trần Tiến H đã có 01 tiền án, bản án số 160/HSST ngày 28/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 17 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ra trại ngày 22/11/2018 chưa được xóa án tích. Đối với bị cáo Nguyễn V T1 đã có 01 tiền án, bản án số 44/2020/HSST ngày 29/04/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo H và bị cáo T1 đã chấp hành

xong và chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý. Do vậy bị cáo H và bị cáo T1 phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo, vị trí vai trò của các bị cáo trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Trần Tiến H là người giữ vai trò đầu, trực tiếp là người gây ra mâu thuẫn và nguyên nhân dẫn đến việc gây rối trật tự công cộng, lịch sử bản thân có 03 tiền án, 03 tiền sự nhưng đã được xóa án tích. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Phạm Văn T cũng là người giữ vai trò thứ hai, trực tiếp tham gia vào việc đánh nhau và nguyên nhân dẫn đến việc gây rối trật tự công cộng và gây ra mất trật tự, lịch sử bản thân có 01 tiền sự được xóa và 02 tiền sự chưa được xóa. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn V T1; bị cáo có 01 tiền án về tội Gây rối trật tự công cộng chưa được xóa án nay lại tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo có vai trò cuối trong vụ án; Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức án nghiêm khắc nhất đối với bị cáo Trần Tiến H và mức án tiếp theo đối với bị cáo Phạm Văn T và đến bị cáo Nguyễn V T1. Tuy nhiên phải cách ly các bị cáo H, T, T1 ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội và giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Trần Văn V giữ vai trò ngang nhau đối với bị cáo Nguyễn V T1 sau hai bị cáo H, bị cáo T. Bị cáo V là người trực tiếp dùng tay chân đánh anh Hoàng V A, bị cáo gây ra việc mất trật tự an ninh. Bị cáo có 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Tuy nhiên Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, là lao động chính trong gia đình, con của bị cáo bị khuyết tật vận động phải có người chăm sóc nên căn cứ vào các điều kiện được hưởng án treo

theo Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 bị cáo có hai tiền sự năm 2012 và năm 2017 đã được coi chưa bị xử phạt vi phạm hành chính đến ngày phạm tội lần này đã quá 03 năm, xét thấy tính chất, mức độ của tội phạm mới được thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và là đồng đồng phạm có vai trò không đáng kể trong vụ án nên cần áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo ấn định thời gian thử thách đồng thời giao bị cáo cho UBND phường nơi bị cáo cư trú và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 ghế nhựa đỏ hiệu “SONGLONG”, bị gãy phần tựa lưng bên phải; 01 con dao bấm hiệu “Strainlese” dài 24cm, phần cán dài 13,5cm, lưỡi dao dài 10,5cm, lưỡi dao bản rộng 2,5cm; các mảnh vỡ của ấm chuyên và đĩa bằng sứ trắng thu giữ tại hiện trường là công cụ phụng tiện phạm tội của các bị cáo nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, các bị cáo Trần Tiến H, Phạm Văn T, Nguyễn V T1, Trần Văn V, đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho anh Hoàng V Anh. Anh Hoàng V Anh đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Đối với thương tích của các bị cáo Phạm Văn T, Nguyễn V T1, Trần Văn V, trong quá trình điều tra các bị cáo đã từ chối giám định và không có yêu cầu, đề nghị Hoàng V Anh phải bồi thường.

[9] Các vấn đề khác:

Trong quá trình xô xát đánh nhau các bị cáo làm hư hỏng một số tài sản của quán Karaoke K - Club, quá trình điều tra chị Ngô Thị T6 sinh năm 1983, trú tại phố Trung S, phường B, thành phố N là chủ quán xác định những tài sản bị hư hỏng có giá trị không lớn nên không yêu cầu các bị cáo bồi thường. Do vậy không xem xét vấn đề trách nhiệm dân sự trong vụ việc này.

Đối với chiếc xe mô tô bị cáo H và bị cáo T sử dụng để chở anh V A đi ra nghĩa trang Đồng C1 và khu vực quán hát Hồng H3 thuộc phường Ninh Ph, quá trình điều tra bị cáo H khai nhận chiếc xe mô tô trên bị cáo H mượn của một người bạn tên Ph1, nhà ở thành phố Hà N4. Sau khi xảy ra sự việc bị cáo H đã trả xe cho Phong. Do bị cáo H không biết rõ họ tên, địa chỉ của người đàn ông tên Ph1 trên nên không có cơ sở điều tra xác minh làm rõ.

Đối với sợi dây rút quần bị cáo H dùng để quàng vào cổ giữ anh V A và cành cây bị cáo T dùng để dọa đánh V A. Sau khi thực hiện hành vi xong các bị cáo H và T đã vứt đi không xác định được địa điểm. Do vậy không có căn cứ để thu giữ.

[10] Về án phí, các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Trần Tiến H, Phạm Văn T (Áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Tiến H)

Căn cứ vào khoản 1 Điều 318, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn V T1, Trần Văn V (Áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn V T1; Áp dụng điểm i, khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn V).

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2, khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo: Trần Tiến H, Phạm Văn T, Nguyễn V T1, Trần Văn V phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”

2. Xử phạt các bị cáo:

Xử phạt bị cáo **Trần Tiến H** 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 20 tháng 01 năm 2021.

Xử phạt bị cáo: **Phạm Văn T** 25 (Hai mươi lăm) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 21 tháng 01 năm 2021

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn V T1** 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án

Để đảm bảo cho bản án khi có hiệu lực pháp luật. Áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn V T1. Thời hạn cấm đi khỏi cư trú kể từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến thời điểm bị cáo chấp hành án theo quy định.

Xử phạt bị cáo: **Trần Văn V** 05 (Năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Trần Văn

V cho UBND phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo;

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 68, Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 ghế nhựa đỏ hiệu “SONG LONG”, bị gãy phần tựa lưng bên phải; 01 con dao bấm hiệu “Strainlese” dài 24cm, phần cán dài 13,5cm, lưỡi dao dài 10,5cm, lưỡi dao bản rộng 2,5cm; các mảnh vỡ của ấm chuyên và đĩa bằng sứ trắng thu giữ tại hiện trường là công cụ phương tiện phạm tội của các bị cáo

Cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/5/2021 giữa Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Trần Tiến H, Phạm Văn T, Nguyễn V T1, Trần Văn V phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB
- VKSND- TPNB
- Các bị cáo
- Người liên quan
- VKSND tỉnh NB
- Công an thành phố NB
- Trại tạm giam
- Thi hành án dân sự TPNB
- Sở tư pháp
- Lưu

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký**

Lâm Thị Thanh Nhân